

Số:

Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
Quyết toán ngân sách địa phương năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện, khóa XIV - Kỳ họp thứ 5

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2022 tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Tu Mơ Rông khóa XIV, kỳ họp thứ 2;

Căn cứ Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND huyện Tu Mơ Rông về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1219/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND huyện Tu Mơ Rông về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 huyện Tu Mơ Rông;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao bổ sung kinh phí trong năm 2022;

Căn cứ Văn bản số 1973/STC-QLNS ngày 07/6/2023 của Sở Tài chính tỉnh Kon Tum về thông báo thẩm định báo cáo quyết toán ngân sách huyện Tu Mơ Rông năm 2022;

Thực hiện Thông báo số 21/TB-TTHĐND ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Thường trực HĐND huyện Tu Mơ Rông thông báo về nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 5 HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH NĂM 2022

(Có các phụ biểu chi tiết kèm theo)

1. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2022: Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện năm 2022 đạt: 632.805,409 triệu đồng. Trong đó: Thu trên nội địa trên địa bàn đạt: 74.367,153 triệu đồng, tương ứng 174,4% so dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm (*trong đó thu ngân sách địa phương được hưởng: 55.554,055 triệu đồng đạt 172,65% so với dự toán giao*). Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 530.779,438 triệu đồng (*trong đó thu từ ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách huyện: 458.824,029 triệu đồng, thu từ ngân sách huyện bổ sung cho ngân sách xã: 71.955,409 triệu đồng*). Thu chuyển nguồn: 26.042,411 triệu đồng. Thu kết dư năm trước chuyển sang: 616,517 triệu đồng. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 999,887 triệu đồng.

2. Về đánh giá số thu từng lĩnh vực:

2.1. Thu từ DNNN trung ương: Dự toán thu năm 2022 không được UBND tỉnh và HĐND huyện giao, tuy nhiên trong quá trình thực hiện phát sinh khoản thu này với số tiền: 0,646 triệu đồng;

2.2. Thu từ DNNN địa phương: Dự toán thu năm 2022 được UBND tỉnh và HĐND huyện giao: 250 triệu đồng. Trong năm thực hiện khoản thu này đạt: 455,569 triệu đồng, đạt 182,2% so dự toán giao;

2.3. Thu ngoài quốc doanh: Dự toán thu năm 2022 được UBND tỉnh và HĐND huyện giao: 37.670 triệu đồng. Trong năm thực hiện khoản thu này đạt: 65.114,430 triệu đồng, đạt 172,9% so dự toán giao. Trong đó: Thuế giá trị gia tăng: 32.101,528 triệu đồng, đạt 169% so với dự toán giao, Thuế tài nguyên: 27.951,128 triệu đồng, đạt 151,3% so với dự toán giao. Thuế thu nhập doanh nghiệp: 5.055,200 triệu đồng, đạt 2.527,6% so với dự toán giao. Thuế tiêu thụ đặc biệt: Dự toán thu năm 2022 không được UBND tỉnh và HĐND huyện giao, tuy nhiên trong quá trình thực hiện phát sinh khoản thu này với số tiền: 6,573 triệu đồng;

2.4. Thuế thu nhập cá nhân: Dự toán thu năm 2022 được UBND tỉnh và HĐND huyện giao: 550 triệu đồng. Trong năm thực hiện thu đạt: 1.286,195 triệu đồng, đạt 233,9% so với dự toán giao;

2.5. Thu Lệ phí trước bạ: Dự toán thu năm 2022 được UBND tỉnh và HĐND huyện giao: 900 triệu đồng. Trong năm thực hiện khoản thu này đạt: 946,143 triệu đồng, đạt 105,1% so với dự toán giao;

2.6. Thu khoản phí lệ phí: Dự toán thu năm 2022 được UBND tỉnh và HĐND huyện giao: 515 triệu đồng. Trong năm thực hiện khoản thu này đạt: 416,785 triệu đồng, đạt 80,9% so với dự toán giao;

2.7. Thu sử dụng đất: Dự toán thu năm 2022 được UBND tỉnh và HĐND huyện giao: 100 triệu đồng. Trong năm thực hiện khoản thu này đạt: 940,736 triệu đồng, đạt 940,7% so với dự toán giao;

2.8. Thu tiền thuê đất, mặt nước: Dự toán thu năm 2022 được UBND tỉnh và HĐND huyện giao: 95 triệu đồng. Trong năm thực hiện khoản thu này đạt: 6,183 triệu đồng, đạt 6,5% so với dự toán giao;

2.9. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: Dự toán thu năm 2022 được UBND tỉnh và HĐND huyện giao: 1.860 triệu đồng. Trong năm thực hiện khoản thu này đạt: 3.738,672 triệu đồng (*trong đó bao gồm NSTW và ngân sách tỉnh*), đạt 201% so với dự toán giao;

2.10. Thu khác ngân sách: Dự toán thu năm 2022 được UBND tỉnh và HĐND huyện giao: 690 triệu đồng. Trong năm thực hiện khoản thu này đạt: 1.457,909 triệu đồng (*trong đó bao gồm NSTW: 234,854 triệu đồng*), đạt 211,3% so với dự toán giao. Khoản thu này phát sinh lớn chủ yếu là do thu hồi các khoản chi năm trước, thu phạt an toàn giao thông, các khoản thu xử lý vi phạm hành chính...;

2.11. Thu kết dư ngân sách năm trước: 616,517 triệu đồng, trong đó kết dư ngân sách huyện: 381,758 triệu đồng, kết dư ngân sách cấp xã: 234,758 triệu đồng;

2.12. Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước: 26.042,411 triệu đồng, trong đó chuyển nguồn ngân sách huyện 25.553,739 triệu đồng, chuyển nguồn ngân sách cấp xã 488,672 triệu đồng.

2.13. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 530.779,438 triệu đồng. Trong đó thu từ ngân sách tỉnh bổ sung cho ngân sách huyện: 458.824,029 triệu đồng, thu từ ngân sách huyện bổ sung cho ngân sách xã: 71.955,409 triệu đồng.

2.14. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 999,887 triệu đồng.

II. QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022:

(Có các phụ biểu chi tiết kèm theo)

Tổng chi ngân sách huyện, xã năm 2022: 611.975,885 triệu đồng, trong đó chi ngân sách huyện: 539.023,378 triệu đồng, chi ngân sách cấp xã: 72.952,506 triệu đồng bao gồm các nội dung chi lớn:

- Chi đầu tư phát triển: 82.673,428 triệu đồng;
- Chi thường xuyên: 321.784,452 triệu đồng;
- Chi chuyển nguồn sang năm 2022: 134.562,707 triệu đồng;
- Chi bổ sung ngân sách cấp dưới: 71.955,409 triệu đồng;
- Chi nộp trả ngân sách cấp trên là: 999,887 triệu đồng;

1. Chi ngân sách cấp huyện: Tổng chi ngân sách huyện: 539.023,378 triệu đồng, cụ thể như sau:

1.1. Chi đầu tư phát triển: 82.673,428 triệu đồng;

1.2. Chi thường xuyên: 259.113,622 triệu đồng; trong đó:

- Chi quốc phòng: 1.757,069 triệu đồng;

- Chi an ninh-trật tự: 2.811,193 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 177.473,002 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp Khoa học - Công nghệ: 157,629 triệu đồng;

- Chi y tế, dân số và gia đình: 579,460 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 1.899,148 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp truyền thanh, truyền hình: 1.662,991 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 444,535 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp môi trường: 1.713,542 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp kinh tế: 19.668,927 triệu đồng;

- Chi Quản lý hành chính: 33.717,351 triệu đồng;

- Chi đảm bảo xã hội: 16.228,773 triệu đồng;

- Các khoản chi khác: Chi cho vay (*ủy thác cho vay hộ nghèo, hộ chính sách xã hội*): 1.000 triệu đồng.

1.3. Chi bổ sung ngân sách cấp xã: 71.955,409 triệu đồng. Trong đó chi bổ sung cân đối ngân sách: 52.330,233 triệu đồng, chi bổ sung có mục tiêu: 19.625,175 triệu đồng.

1.4. Chi nộp trả ngân sách cấp tỉnh: 772,352 triệu đồng.

1.5. Chi chuyển nguồn sang năm sau: 124.508,564 triệu đồng.

2. Chi ngân sách cấp xã: Tổng chi ngân sách cấp xã: 72.952,506 triệu đồng, cụ thể như sau:

2.1. Chi đầu tư phát triển: 0 triệu đồng;

2.2. Chi thường xuyên: 62.670,829 triệu đồng; trong đó:

- Chi quốc phòng: 3.747,547 triệu đồng;

- Chi an ninh-trật tự: 530,841 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 296,999 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp Khoa học - Công nghệ: 121,500 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 977,256 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 148,500 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp môi trường: 346,377 triệu đồng;

- Chi sự nghiệp kinh tế: 10.190,842 triệu đồng;
- Chi Quản lý hành chính: 44.321,293 triệu đồng;
- Chi đảm bảo xã hội: 1.989,671 triệu đồng;

2.3. Chi nộp trả ngân sách cấp trên: 227,535 triệu đồng.

2.4. Chi chuyển nguồn sang năm sau: 10.054,142 triệu đồng.

3. Chi dự phòng ngân sách địa phương:

Địa phương đã sử dụng cho các nhiệm vụ chi phát sinh đột xuất và mang tính cấp thiết như: phòng chống dịch bệnh Covid-19; phòng chống các dịch bệnh khác; quốc phòng, an ninh và phòng, chống thiên tai. Tổng dự phòng ngân sách địa phương được sử dụng năm 2022 là: 4.996,6 triệu đồng.

III. KẾT DƯ NGÂN SÁCH NĂM 2022:

Tổng kết dư ngân sách huyện, xã năm 2022: 1.244,073 triệu đồng. Trong đó:

- Kết dư ngân sách huyện: 1.084,021 triệu đồng;
- Kết dư ngân sách cấp xã: 160,051 triệu đồng.

Trên đây là báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2022 của UBND huyện Tư Mờ Rông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng TCKH huyện;
- Lưu: VT-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh